

Bản án số: 197/2019/HS-ST

Ngày: 12/6/2019.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Anh K**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê G**

2. Ông **Phạm Văn H**

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Nguyễn Bảo Q** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông **Lưu Ân V** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2019/HSST, ngày 15/2/2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử 2389/2019/HSST-QĐ ngày 27/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đức T**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1983; Tại Thành phố H; HKTT: Thôn Đ, xã V, huyện T, Thành phố H; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; con ông: **Trần Đức T** và bà **Nguyễn Thị T**; Có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ 2010; Bị bắt giam từ ngày 22/10/2018 (Có mặt).

*Những người tham gia tố tụng khác:*

*Bị hại:* **Tsen Vĩnh H** –sinh năm: 1992 (đã chết).

*Đại diện hợp pháp của bị hại:*

Ông **Tsen A T**, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện Đ, tỉnh ĐN (có mặt).

*Người bào chữa:*

Luật sư **Nguyễn Đăng T** – Đoàn luật sư Thành phố H bào chữa cho bị cáo Trần Đức T (có mặt).

### “NỘI DUNG VỤ ÁN”:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 21/10/2018, Tsen Vĩnh H cùng với Nguyễn Văn H đi đến quán gỏi vịt của Trần Đức T tại địa chỉ 12 Phan Văn Chiêu, Phường 8, Quận G để mua tiết canh nhưng T không bán (do trước đây đã H lần H đến quán ăn uống rồi gây sự) nên H và H bỏ đi. Đến khoảng 01 giờ ngày 22/10/2018, H và H trở lại quán của T để gây sự, H ngồi bên bàn cách T khoảng 03 -04m quan sát, H vào bên trong gặp T hỏi mua tiết canh nhưng T bảo “anh em mình không hợp nhau, buôn bán làm gì”. Sau vài câu nói qua lại, H dùng chân đạp lên vai phải của T làm T té ngã. Cùng lúc Hiến bước đến xe đặt quày chế biến lấy con dao chặt thịt khoảng 41,5cm xông vào nhà tham gia đánh T. Lúc này, H vẫn tiếp tục lao vào dùng tay và chân đánh kẹp cổ T, T chụp lấy con dao Thái Lan dài khoảng 23cm trên bàn đâm 02 nhát trúng đùi và vai H gây thương tích. T bị H đẩy ngã về hướng H, H giơ dao lên định chém T nhưng bị T ngã trúng người nên không chém trúng. Vợ T từ bên trong buồng ngủ nghe ồn ào nên chạy ra can ngăn, T giằng co và chụp được tay cầm dao của H và kéo H ngã xuống đất. T cúi xuống tấn công lại và dùng dao đâm vào vùng sườn phải của H 01 nhát, H cùng dùng tay tấn công T. Hai bên giằng co ra đến sân quán, H lấy chiếc ghế gỗ đánh vào vùng lưng của T, khi ra đến trước của quán thì T tước được con dao trên tay H. Sau đó H và H lên 02 xe gắn máy bỏ đi được 75m thì H bị ngã xuống đường bất tỉnh. H và H được mọi người đưa vào Bệnh viện G cấp cứu nhưng H đã tử vong trước khi vào Bệnh viện. Đến 05 giờ 50 phút ngày 22/10/2018, T đến Công an xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn đầu thú.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 921-18/KLGD-PY ngày 20/12/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Tsen Vĩnh H chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng gan, đứt tĩnh mạch của ngoài gan, đứt cuống túi mật và thủng động mạch bụng. Nồng độ cồn trong máu 139,89mg/100ml.

Ngày 11/01/2019, Phòng kỹ thuật Hình sự có văn bản số 136/CV-PC09-DD4 giải thích pháp y đối với vết thương của nạn nhân Tsen Vĩnh H: Vết thương ở liên sườn 10 trên đường rạch trước bên phải do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm. Con dao Thái Lan (lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, mũi nhọn, bản lưỡi rộng nhất 2cm, cán bằng gỗ) như cơ quan điều tra thu giữ là vật sắc nhọn có thể gây ra vết thương nêu trên.

Ngày 11/12/2018, Trung tâm Pháp y sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định pháp y về thương tích số 1009/TgT.18 đối với Nguyễn Văn H kết

luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0,6%. Tất cả các thương tích không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

**Vật chứng thu giữ:**

- 01 con dao dài khoảng 23cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng dài khoảng 11,5cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ;
- 01 con dao dài khoảng 41,5cm lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 6,5cm; cán dao kim loại;
- 01 áo thun màu trắng, đồ của bị cáo T;
- 01 mẫu máu nạn nhân Tsen Vĩnh H;
- 03 dấu vết hiện trường.
- 01 chiếc xe gắn máy biển số 59S2-31117, SK RP8M77510EV200133; SM: M779M5001073 nhãn hiệu piaago.

**Về dân sự:** Ông Tsen A T1 (cha ruột của nạn nhân), yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 231.105.000 đồng bao gồm chi phí mai táng là 81.105.000 đồng và 150.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm. Bà Phạm Thị Nguyệt (vợ của bị cáo) đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân.

Bản Cáo trạng số 70/CTr-VKS-P2, ngày 13/2/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Đức T về tội “*Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng*” theo Điều 126 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:*

Hành vi của bị cáo Trần Đức T đã dùng dao phòng vệ chống trả sự tấn công của bị hại khi cầm dao và đã đâm trúng vào vùng sườn bên phải của bị hại, dẫn đến tử vong. Như vậy có đầy đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Trần Đức T đã phạm vào tội: “*Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng*” theo Khoản 1 Điều 126 Bộ luật Hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Đối với phần bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

*Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày:* Thống nhất tội danh và điều khoản truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo theo Khoản 1 Điều 126 Bộ luật Hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

như: sau khi phạm tội đã ra tự thú, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, gia đình hoàn cảnh khó khăn, gia đình đã khắc phục một phần hậu quả.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

### **“NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN”:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên - Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Luật sư, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

Vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 22/10/2018, Nguyễn Văn H và Tsen Vĩnh H đến quán cháo vịt của bị cáo Trần Đức T để mua mỗi nhậu thì xảy ra mâu thuẫn, H đã dùng chân đạp vào người bị cáo T làm bị cáo té ngã, và sau đó dùng ghế đánh bị cáo, tiếp đến bị hại H xông vào nhà cầm dao, dùng tay chân kẹp cổ bị cáo T. Quá trình xô xát đánh nhau bị cáo một tay chụp lấy con dao trên bàn đâm H một nhát vào vùng sườn phải. Hậu quả làm nạn nhân Tsen Vĩnh H tử vong.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 921-18/KLGD-PY ngày 20/12/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Tsen Vĩnh H chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng gan, đứt tĩnh mạch của ngoài gan, đứt cuống túi mật và thủng động mạch bụng. Nồng độ cồn trong máu 139,89mg/100ml.

Như vậy, xuất phát từ hành vi người bị hại Tsen Vĩnh H và đối tượng Nguyễn Văn H dùng tay, chân, dao tấn công, đánh gây thương tích cho bị cáo nên bị cáo Trần Đức T đã giết dao đâm nạn nhân 01 nhát, hậu quả làm nạn nhân tử vong. Với các hành vi đó, đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Trần Đức T đã phạm vào tội “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”, tội phạm và hình phạt được quy định trừng trị tại Điều 126 Bộ luật Hình sự 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến tình hình quản lý trật tự, trị an xã hội. Xét thấy, trong vụ án này khi bị nạn nhân dùng dao tấn công vay đánh, bị cáo đã tự vệ bằng cách dùng dao để chống trả, đâm nạn nhân tử vong, gây ra hậu quả

ng nghiêm trọng. Do đó, khi lượng hình cần áp Khoản 1 của Điều luật viện dẫn để quyết định hình phạt đối với bị cáo một mức án đủ nghiêm, nhằm đáp ứng và phục vụ tốt công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi gây án đã đến cơ quan có thẩm quyền để đầu thú. Ngoài ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đồng thời gia đình bị cáo cũng đã bồi thường số tiền 50 triệu đồng cho gia đình nạn nhân. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, nghị cần xem xét chiếu cố phần hình phạt mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét lập luận của Luật sư bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, cần chấp nhận để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

#### *Về phần dân sự:*

Tại phiên tòa ông Tsen A T1 – đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng 231.105.000 đồng bao gồm chi phí mai táng là 81.105.000 đồng và 150.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm.

Hội đồng xét xử xét thấy, đối với yêu cầu bồi thường chi phí mai táng 81.105.000 đồng là có căn cứ, cần chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho bị hại.

Đối với yêu cầu bồi thường 150.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, xét thấy trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi nên căn cứ vào Khoản 2 Điều 591 Bộ luật Dân sự 2015, Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của người bị hại là 60 tháng lương tối thiểu x 1.390.000 đồng = 83.400.000 đồng.

Như vậy tổng cộng bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại là 164.505.000 đồng – 50.000.000 đồng (gia đình bị cáo Trần Đức T đã tự nguyện bồi thường) = **114.505.000 đồng**

#### *Về xử lý vật chứng:*

- 01 con dao dài khoảng 23cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng dài khoảng 11,5cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ;

- 01 con dao dài khoảng 41,5cm lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 6,5cm; cán dao kim loại;

- 01 áo thun màu trắng, đỏ của bị cáo T;

- 01 mẫu máu nạn nhân Tsen Vĩnh H;

- 03 dấu vết hiện trường.

Toàn bộ vật chứng trên là công cụ phương tiện phạm tội có liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe gắn máy biển số 59S2-31117, SK RP8M77510EV200133; SM: M779M5001073 nhãn hiệu piaago. Đây là tài sản của bị cáo Trần Đức T, không liên quan đến vụ án cần giao trả lại cho bị cáo.

Về phần án phí: bị cáo phải chịu trách nhiệm nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Vì các lẽ nêu trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Khoản 1 Điều 126; Điểm b, s, Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo **Trần Đức T** đã phạm vào tội: “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”. Xử phạt bị cáo **Trần Đức T: 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày: 22/10/2018.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015; Căn cứ Điều 584; Khoản 1, Khoản 2 Điều 591 Bộ luật Dân sự 2015:

Buộc bị cáo **Trần Đức T** bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền: **114.505.000 đồng,**

Căn cứ các Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

**Tịch thu tiêu hủy đối với:** 01 con dao dài khoảng 23cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng dài khoảng 11,5cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ; 01 con dao dài khoảng 41,5cm lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 6,5cm; cán dao kim loại; 01 áo thun màu trắng, đỏ của bị cáo T; 01 mẫu máu nạn nhân Tsen Vĩnh H; 03 dấu vết hiện trường.

- Giao trả lại cho bị cáo Trần Đức T: 01 chiếc xe gắn máy biển số 59S2-31117, SK RP8M77510EV200133; SM: M779M5001073 nhãn hiệu piaggio. (Theo biên bản giao nhận tang tài vật số 178/19 ngày 20/2/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.725.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án.

***Nơi nhận:***

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.H; (1)
- VKSND TP. H; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. H; (1)
- Luật sư; (01)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký và đóng dấu)**

**Huỳnh Anh Kiệt**